

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày 01-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận

Ông Phạm Đức Thọ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 01/7/2024, tại điểm cầu trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình và điểm cầu thành phần - trại Tạm giam công an tỉnh Ninh Bình, trụ sở các toà án 02 cấp tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 07/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 19/6/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang V, sinh ngày 13/2/2005, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn Ng, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Phạm Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 29/12/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Thanh D, sinh năm 1996, trú tại: thôn T, xã Tr, huyện H, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1973, trú tại: thôn T, xã Tr, huyện H, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Việt T, vắng mặt;

Ông Lê Trường Gi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 19/12/2023 đến ngày 21/12/2023, Nguyễn Quang V đã nhiều lần bán ma túy cho anh Trần Thanh D, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ, ngày 19/12/2023, Trần Thanh D dùng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8, màu đen mượn của bà Nguyễn Thị Đ (là mẹ đẻ của D) thông qua tài khoản facebook “Doanh Cadilak” của D nhắn tin đến tài khoản Facebook “Vinh” của bị cáo Nguyễn Quang V hỏi thăm nhưng V không trả lời. Sau đó, D gọi điện cho V qua ứng dụng Messenger hỏi mua 07 điều thuốc chứa ma túy. V báo giá 01 điều là 50.000 đồng, tiền ship là 50.000 đồng, tổng số tiền là 400.000 đồng. Sau khi V gửi số tài khoản ngân hàng, D đã chuyển số tiền 400.000 đồng từ số tài khoản 2509205304234 của D mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đến số tài khoản 0326162947 của V mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội. Nhận được tiền, V nhắn tin hẹn D đến khu vực cầu Gành Tháp thuộc thôn T, xã Tr, huyện H để giao ma túy. Khi gặp D, V đưa cho D 01 bao thuốc bên trong có 07 điều thuốc chứa ma túy. D đã sử dụng hết 07 điều thuốc này.

Lần thứ hai: Tối ngày 20/12/2023, khi V đang đi làm ở thành phố Ninh Bình thì D nhắn tin qua ứng dụng messenger cho V hỏi mua 4 điều thuốc chứa ma túy, giao ma túy tại khu vực cầu Gành Tháp thuộc xã Tr, huyện H lúc 21 giờ. V đồng ý và đến 21 giờ cùng ngày, V đến chỗ hẹn đợi D. Trong lúc đợi D, V lấy ra 03 điều thuốc trong bao thuốc bỏ vào túi quần bên phải đang mặc, 4 điều còn lại trong bao thuốc V bỏ trong túi áo trước bên trái đang mặc. Khi gặp D, lấy bao thuốc để trong túi áo trước bên trái đưa cho D. D đưa cho V số tiền 200.000 đồng. 03 điều thuốc bỏ trong túi quần V đã đánh rơi mất. D đã sử dụng hết 04 điều thuốc mua ngày 20/12/2023.

Lần thứ ba: Khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 21/12/2023, D nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho V hỏi mua 02 điều thuốc chứa ma túy. V đồng ý và hẹn D đến khu vực đường hầm đầu tiên thuộc thôn Tr, xã T, huyện H để giao ma túy. Sau đó, D nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho V với nội dung D chưa lấy được tiền nên không mua nữa. Khi V đang đi bộ về phía đường hầm nơi hẹn D thì Tổ công tác Công an xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình thấy V có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. V đã tự giác lấy từ túi áo trước bên trái 01 bao thuốc giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Bao thuốc do V giao nộp hình chữ nhật kích thước (9,1 x 4,6 x 2,2) cm, bên ngoài có nhiều màu sắc và hình vẽ, chữ viết không xác định, bên trong chứa 7 điều thuốc. Các điều thuốc đều hình trụ có đường kính 0,5 cm, một đầu màu trắng dài 5,2 cm, một đầu màu nâu dài 3,3 cm, bên trong chứa sợi thực vật khô màu nâu. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong bao thuốc trên và thu giữ của V một điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 12 Promax, màu xanh.

Quá trình điều tra, đã thu giữ của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8, màu đen.

Tại Bản Kết luận giám định số 9533/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: *“tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA trong mẫu sợi thực vật khô (07 điều thuốc lá) gửi giám định. Khối lượng mẫu sợi thực vật là 7,951 gam; khối lượng ADB-BUTINACA trong mẫu là 0,055 gam”*.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 chiếc điện thoại di động thu giữ từ D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 12 Promax màu xanh thu giữ của V; 6,520 gam sợi thực vật khô màu nâu còn lại sau khi giám định; vỏ bao gói mẫu niêm phong.

Nguyễn Quang V khai nhận: Đầu năm 2023, V đã từng giao dịch mua ma túy dạng điều thuốc của người có tài khoản facebook “Bố Duy Anh” với giá 250.000 đồng/bao nên ngày 14/12/2023, V sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 12 Promax màu xanh đăng nhập vào tài khoản facebook “Vinh” của V để tìm tài khoản facebook “Bố Duy Anh” rồi nhắn tin qua ứng dụng Messenger hỏi mua 3 bao thuốc dạng điều chứa ma túy tổng hợp. Người có tài khoản facebook “Bố Duy Anh” hẹn V đến ngã ba Cát Đằng thuộc xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giao ma túy. Khi V đến chỗ hẹn thì một người phụ nữ đeo khẩu trang điều khiển xe ô tô chở hàng (V không nhớ biển kiểm soát) đến đưa cho V 03 bao thuốc đều có đặc điểm hình chữ nhật kích thước (9,1 x 4,6 x 2,2) cm, bên ngoài có nhiều màu sắc và hình vẽ, chữ viết không xác định. V đưa cho người phụ nữ số tiền 750.000 đồng rồi cầm 03 bao thuốc về với mục đích về bán kiếm lời. Số tiền 600.000 đồng bán ma túy cho D, V khai đã tiêu sài cá nhân hết.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSHL ngày 06/5/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ; phạt tiền bổ sung từ 05 đến 10 triệu đồng. Áp dụng Điều 47 của BLHS, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS) truy thu của bị cáo để sung quỹ nhà nước số tiền 600.000 đồng; trả lại cho bà Dân 01 điện thoại đã thu giữ từ anh D; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại thu giữ của bị cáo; tịch thu tiêu hủy 6,520 gam sợi thực vật khô màu nâu cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu niêm phong. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp án phí là 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo có hành vi mua ma túy dạng thuốc sau đó cất giữ để bán lại cho người có nhu cầu. Trong khoảng thời gian từ ngày 19/12/2023 đến ngày 21/12/2023, tại địa bàn xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, V đã 03 lần bán trái phép chất ma túy dạng thuốc chứa chất ma túy ADB-BUTINACA cho D với số tiền thu được là 600.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 của BLHS.

“Điều 251. Tội Mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 7 đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 2 lần trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, khi bị lực lượng công an yêu cầu kiểm tra, đã tự giác giao nộp số ma túy đang cất giấu trong người; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Vật chứng của vụ án: chiếc điện thoại thu giữ từ D là của bà Nguyễn Thị Đ cho D mượn. Bà Đ không biết D sử dụng điện thoại để mua ma túy nên cần trả lại chiếc điện thoại đã thu giữ của D cho bà Đ - chủ sở hữu. Chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm

tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền 600.000 đồng bị cáo có được do bán ma túy là tiền do phạm tội mà có nên cần phải truy thu của bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước. 6,520 gam sợi thực vật khô màu nâu cùng vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000 đồng.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vấn đề khác: Số ma túy mua được trong 02 ngày 19/12/2023, 20/12/2023, D đã sử dụng hết. Ngày 21/12/2023, Doanh đã liên hệ nhưng sau đó không mua ma túy của V. Do vậy, không có căn cứ để xử lý đối với D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (22/12/2023).

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 05 (năm) triệu đồng.

2. **Xử lý vật chứng:** căn cứ vào Điều 47 của BLHS, khoản 2 Điều 106 của BLTTHS, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, kiểu máy Iphone 12 Promax thu giữ của bị cáo và truy thu của bị cáo số tiền 600.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; trả lại chiếc điện thoại Samsung Galaxy A8 thu giữ của Trần Thanh D cho bà Nguyễn Thị Đ; tịch thu tiêu hủy 6,520 gam sợi thực vật khô chứa ma túy ADB-BUTINACA và vỏ bao gói mẫu cơ quan giám định hoàn trả. Các vật chứng được niêm phong trong các phong bì có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/05/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

3. Án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- Công an huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Vũ Thị Kim Oanh